TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUỶ NGUYÊN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2020/HNGĐ-ST
Ngày 10 - 02 - 2020
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN - THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lương Ngọc Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Đức Cảnh

Bà Nguyễn Thị Lương

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Thu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuỷ Nguyên tham gia phiên toà*:** Bà Phạm Thị Ngọc Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thuỷ Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 921/2019/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2019 về ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 01 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 11/2020/QĐST-HNGĐ ngày 03 tháng 02 năm 2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị H; địa chỉ: Thôn 1, xã T, huyện N, thành phố Hải Phòng; vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T; địa chỉ: Thôn 1, xã T, huyện N, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 12/11/2019 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, chị Trần Thị H (nguyên đơn) trình bày:

Về hôn nhân: Chị Trần Thị H và anh Nguyễn Văn T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức lễ cưới theo phong tục và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện N, thành phố Hải Phòng vào ngày 08 tháng 08 năm 2011 (Số

71/2011). Quá trình chung sống, vợ chồng hòa thuận hạnh phúc đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do tính tình vợ chồng không hòa hợp, bất đồng quan điểm trong sinh hoạt, lao động và nuôi dạy con chung. Mặt khác, anh T nghiện ma túy phải đi cai nghiện ma túy 18 tháng nhưng khi trở về anh T không thay đổi mà thường xuyên chửi mắng vợ con dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi mắng lẫn nhau. Do mâu thuẫn, chị H và anh T hiện đã sống ly thân nhau. Chị H nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, khả năng đoàn tụ không có nên chị H yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Nguyễn Văn T.

Về con chung: Chị Trần Thị H khai: Chị và anh Nguyễn Văn T có 01 con chung tên Nguyễn Hải Đ sinh ngày 26/12/2011. Hiện chị H đang nuôi con. Trường hợp ly hôn, chị H có nguyện vọng được tiếp tục nuôi dưỡng con chung.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Trần Thị H trình bày chị và anh Nguyễn Văn T tự thỏa thuận giao nhận cho nhau nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị Trần Thị H khai: Chị và anh Nguyễn Văn T không có tài sản chung nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn là anh Nguyễn Văn T đã được Tòa án tống đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng khác theo quy định của pháp luật song đến ngày mở phiên tòa, anh T vẫn không có mặt để trình bày ý kiến về việc chị H xin ly hôn.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng như sau: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tiến hành giải quyết vụ án theo đúng trình tự thủ tục do pháp luật quy định. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, Điều 71 và Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn chưa thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, Điều 72 và Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do chính đáng. Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 228; Điều 238 Bộ luật Tố tụng Dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị H và anh T. Về việc giải quyết vụ án: Tài liệu điều tra thể hiện quan hệ hôn nhân giữa chị Trần Thị H và anh Nguyễn Văn T đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình xử cho chị H và anh T được ly hôn. Về con chung: Chị Trần Thị H và anh Nguyễn Văn T có 01 con chung là Nguyễn Hải Đ, sinh ngày

26/12/2011. Căn cứ tài liệu điều tra xác minh hiện trạng nuôi con, khả năng, điều kiện nuôi con của mỗi bên, nguyện vọng của con chung và căn cứ Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình đề nghị Tòa án giao cho chị Trần Thị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Hải Đ cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con và tài sản chung, nguyên đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Kiểm sát viên không đề cập giải quyết trong vụ án này. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 - 12 - 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án thì nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn là chị Trần Thị H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bị đơn là anh Nguyễn Văn T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ hai nhưng anh T vẫn vắng mặt không có lý do chính đáng. Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 228; Điều 238 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị Trần Thị H và anh Nguyễn Văn T.

[2] Về hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Trần Thị H và anh Nguyễn Văn T được xác lập năm 2011 là hợp pháp. Quá trình chung sống, vợ chồng hòa thuận hạnh phúc đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Tài liệu điều tra xác minh thể hiện nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do tính tình vợ chồng không hòa hợp, bất đồng quan điểm trong lao động, trong sinh hoạt và nuôi dạy con chung dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi mắng lẫn nhau. Mâu thuẫn vợ chồng đã được gia đình hòa giải nhưng không thành. Do mâu thuẫn, vợ chồng đã sống ly thân nhau. Chị H xin ly hôn anh T, Tòa án đã triệu tập anh T nhiều lần để trình bày ý kiến về việc chị H xin ly hôn nhưng anh T vẫn vắng mặt không có lý do. Điều này thể hiện quan hệ hôn nhân giữa chị H và anh T đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn xử cho chị Trần Thị H và anh Nguyễn Văn T được ly hôn.

[3] Về con chung: Chị Trần Thị H và anh Nguyễn Văn T có 01 con chung tên Nguyễn Hải Đ, sinh ngày 26/12/2011. Hiện chị H đang nuôi con. Khi ly hôn, chị H yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung. Tuy nhiên, việc giao con cho ai

nuôi thì cần phải xem xét mọi mặt và đảm bảo quyền lợi của con chưa thành niên. Xét thấy, từ khi sống ly thân đến nay, chị H là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung và vẫn đảm bảo tốt về mọi mặt. Mặt khác, con tên Nguyễn Hải Đ có nguyện vọng được ở với mẹ. Vì vậy giao cho chị H được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Hải Đ, sinh ngày 26/12/2011 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác theo quy định pháp luật. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở là phù hợp với Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình và phù hợp với nguyện vọng của con chung.

[4] Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Trần Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết trong vụ án này.

[5] Về tài sản chung: Chị Trần Thị H khai không có tài sản chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 - 12 - 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án thì chị Trần Thị H phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 1, khoản 3 Điều 228; Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 - 12 - 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Trần Thị H và anh Nguyễn Văn T.

2. Về con chung: Giao cho chị Trần Thị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Hải Đ, sinh ngày 26 tháng 12 năm 2011 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Trần Thị H phải nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng chị H đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0003233 ngày 09 tháng 12 năm

2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng. Chị Trần Thị H đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

Chị Trần Thị H, anh Nguyễn Văn T vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS H. Thủy Nguyên;
- UBND xã T;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Ngọc Anh

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUỶ NGUYÊN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 9 giờ 30 phút, ngày 10 tháng 02 năm 2020

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lương Ngọc Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Đức Cảnh

2. Bà Nguyễn Thị Lương

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số 921/2019/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2019 về "Ly hôn và tranh chấp về nuôi con" giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị H; địa chỉ: Thôn 1, xã T, huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng;

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T; địa chỉ: Thôn 1, xã T, huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

- Về điều luật áp dụng:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 1, khoản 3 Điều 228; Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 - 12 - 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Kết quả biểu quyết: 3/3

- Về nội dung:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Trần Thị H và anh Nguyễn Văn T.

2. Về con chung: Giao cho chị Trần Thị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Hải Đ, sinh ngày 26 tháng 12 năm 2011 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Sau khi ly hôn, người

không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Trần Thị H phải nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng chị H đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0003233 ngày 09 tháng 12 năm 2011 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng. Chị Trần Thị H đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

Chị Trần Thị H, anh Nguyễn Văn T vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Kết quả biểu quyết: 3/3

Nghị án kết thúc vào hồi 10 giờ 00 phút, cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Đức Cảnh **Nguyễn Thị Lương** **Lương Ngọc Anh**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUỶ NGUYÊN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN THẢO LUẬN

Vào hồi 15 giờ 20 phút, ngày 13 tháng 6 năm 2019

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lương Ngọc Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Công Hạ

2. Ông Đỗ Văn Mạnh

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số 184/2019/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2019 về "Ly hôn và tranh chấp về nuôi con" giữa:

- *Nguyên đơn:* Anh Trần Văn Khương; địa chỉ: Thôn 15, xã Hòa Bình, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị Phương Thảo; nơi ĐKHKTT: Thôn 15, xã Hòa Bình, huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện nay: Thôn 8, xã Hòa Bình, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT

QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

- Về điều luật áp dụng: Căn cứ khoản 1 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Biểu quyết: 3/3

- Về nội dung: Hoãn phiên tòa sân sự sơ thẩm nêu trên.

Biểu quyết: 3/3

Thời gian mở lại phiên toà được ấn định như sau: Phiên tòa dân sự sẽ được mở vào hồi 15 giờ 00 phút ngày 25 tháng 6 năm 2019 tại Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên thành phố Hải Phòng.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Biên bản thảo luận đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Công Hạ **Đỗ Văn Mạnh** **Nguyễn Quốc Phương**